TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2019/HSST
Ngày: 02 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Chính Nghĩa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tơn;
2. Ông Trần Ngọc Chiến.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Đỗ Thu Hà – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:* Ông Đào Thế Phong - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 5 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Hai L,** Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 09/8/1980, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 2, khu 1A, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Bùi Thế V, sinh năm 1957; Con bà: G Thị Đ, sinh năm 1959; Đã ly hôn vợ; Có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/8/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 05/6/2009 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/01/2019 hiện tạm giam - Có mặt.

Những người làm chứng: Vũ Hữu S, Lê Văn K (Đều vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 22/01/2019, tại khu vực tổ 4, khu 6B, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, Công an phường Cẩm Trung phát hiện bắt quả tang Bùi Hai L có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu trong tay trái của L 01 túi Nilon chứa chất tinh thể màu trắng; Vật chứng thu giữ gồm 01 (một) túi Nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 ví giả da bên trong có 01 thẻ điều trị Methadone và 1.053.000đ (một triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 231/GĐMT ngày 27/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi Nilon thu của Bùi Hai L là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,572 gam.

Quá trình điều tra, Bùi Hai L khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 22/01/2019, L điện thoại cho G (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá mục đích để bán. G hẹn L đến khu vực cổng Bưu điện thành phố Cẩm Phả, thuộc phường Cẩm Thành để nhận tiền trước. Tại đây, L đưa cho G 500.000 đồng. G nhận tiền và bảo L đi xuống đường Thị đội, thuộc phường Cẩm Bình để giao dịch. Xong L đi đến chỗ hẹn gặp G thì G đưa cho L 01 túi ma túy đá. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì có một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) có số điện thoại 0377.444.774 gọi đến số điện thoại của L là 0968.242.825, hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá và hẹn L đến khu vực gần quán cà phê Nam Phong thuộc phường Cẩm Trung để giao dịch. L đồng ý. Sau đó L đem ma túy đến nơi hẹn thì bị Công an phường Cẩm Trung phát hiện, bắt giữ, thu toàn bộ vật chứng.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS - CP ngày 29/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Bùi Hai L về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Hai L từ 24 (Hai bốn) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/01/2019; Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo**;** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 231/GĐMT; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen Model 1110i kèm 01 pin, 01 sim; Trả lại cho bị cáo L 01 ví giả da, 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Bùi Hai L cùng số tiền 1.053.000 đồng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và phiên toà bị cáo Bùi Hai L khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Hai L phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Phù hợp với kết luận giám định số 231/GĐMT ngày 27/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh; Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng Vũ Hữu S và Lê Văn K đã chứng kiến Công an bắt quả tang bị cáo có hành vi bán ma túy. Anh S khai: "… *Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/01/2019, tôi đi từ quán cà phê Nam Phong thuộc khu 6B, phường Cẩm Trung, đi ra thì thấy cơ quan Công an đang bắt giữ một người đàn ông mặc áo khoác đen, quần tối màu ở trước cửa quán nên tôi tới gần xem thì thấy người đàn ông bị bắt khai nhận với cơ quan Công an tên là Bùi Hai L. Tôi thấy Công an thu giữ trong tay trái của L một túi Nilon chứa chất tinh thể màu trắng. L khai đó là ma túy đá. Cơ quan Công an còn thu của L một điện thoại di động Nokia màu đen trắng, một ví giả da trong đó có 01 (một) thẻ điều trị Methadone của L và số tiền 1.053.000 đồng. Sau đó cơ quan Công an đưa L và mời tôi về trụ sở làm việc*…".

Việc Bùi Hai L có hành vi tàng trữ trái phép 0,572g (không phẩy năm bảy hai gam) chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán, bị công an phát hiện bắt giữ cùng với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Hai L phạm tội " Mua

bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương và tiếp tay cho các đường dây mua bán trái phép chất ma tuý; Ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Việc bị cáo chưa kịp giao ma túy và nhận tiền cho đối tượng gọi điện thoại để mua ma túy là ngoài ý muốn của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại các Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự;

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[4] Về vật chứng: Lượng ma túy 0,51g (không phẩy năm một gam) hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia được xác định dùng để liên lạc trong hoạt động mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước ; Chiếc ví giả da và 01 chiếc thẻ điều trị Methadone mang tên Bùi Hai L cùng số tiền 1.053.000 đồng là tài sản riêng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên G bán ma túy cho L và người đàn ông mua ma túy của L do không có thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Hai L** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bùi Hai L **27 (Hai bảy) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/01/2019.

[2] Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47, Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 231/GĐMT, Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model 1110i kèm 01 pin, 01 sim; Trả lại cho bị cáo Bùi Hai L 01 chiếc ví giả da màu nâu, 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Bùi Hai L cùng số tiền 1.053.000 đồng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 77/BB-THA ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại chi cục Thi hành án thành phố Cẩm Phả.

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Chính Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thúy – Bàng Thị Hồng **Trần Chính Nghĩa**